

Bản án số: 648/2025/HC-PT
Ngày 26 tháng 5 năm 2025
V/v “Khiếu kiện quyết định hành
chính về giải quyết khiếu nại”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Ngọc Thu Hương

Các Thẩm phán:

Ông Đặng Văn Ý

Ông Vương Minh Tâm

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Châu Loan - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Phạm Ba Duy - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 5 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 123/2025/TLPT-HC ngày 21 tháng 02 năm 2025 về “*Khiếu kiện quyết định hành chính về giải quyết khiếu nại*”.

Do Bản án hành chính sơ thẩm số 162/2024/HC-ST ngày 08 tháng 11 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 731/2025/QĐ-PT ngày 02 tháng 4 năm 2025; Quyết định hoãn phiên tòa số: 99/2025/QĐ-PT ngày 25 tháng 4 năm 2025, Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 1237/2025/QĐ-PT ngày 07 tháng 5 năm 2025 giữa các đương sự:

- Người khởi kiện: Bà Phạm Thị T, sinh năm 1964 (có đơn xin xét xử vắng mặt);

Địa chỉ: Tổ A, khu phố H, phường K, thành phố B, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- Người bị kiện: Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố B;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Thanh D - Chủ tịch (vắng mặt)

Địa chỉ: Số A đường B, phường P, thành phố B, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị kiện:

1. Ông Trần Mạnh T1 - Chức vụ: Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố B (vắng mặt);

2. Ông Vũ Huy H - Viên chức Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố B (có mặt).

- *Người kháng cáo:* Bà Phạm Thị T là người khởi kiện.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình tố tụng, người khởi kiện là bà Phạm Thị T yêu cầu Tòa án giải quyết:

1. Đề nghị Tòa án hủy toàn bộ Quyết định giải quyết khiếu nại (lần đầu) số 6915/QĐ-UBND ngày 14/11/2022 của Chủ tịch UBND thành phố B.

2. Đề nghị Tòa án buộc Chủ tịch UBND thành phố B phải thụ lý giải quyết lại Đơn khiếu nại đề ngày 20/6/2022 của bà Phạm Thị T theo đúng thủ tục Luật khiếu nại quy định.

- Nội dung vụ việc: Ngày 20/6/2022, bà khiếu nại (lần đầu) đến Chủ tịch UBND thành phố Bà Rịa đối với Thông báo số 272/TB-UBND ngày 23/3/2022 của UBND thành phố B về việc không thụ lý tố cáo, thì Chủ tịch UBND thành phố B ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại (lần đầu) số 6915/QĐ-UBND ngày 14/11/2022. Tuy nhiên, bà không đồng ý với Quyết định này.

- Lý do khởi kiện: Chủ tịch UBND thành phố B đã vi phạm nghiêm trọng thủ tục giải quyết khiếu nại (lần đầu). Cụ thể là: “*Người giải quyết khiếu nại chưa có trực tiếp đối thoại với người khiếu nại, người bị khiếu nại và cơ quan, tổ chức, cá nhân có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*” nhưng đã ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại (lần đầu).

Ngoài ra, bà đề nghị Tòa án xem xét tính hợp pháp của “*Biên bản đối thoại*” với người khiếu nại do Thanh tra thành phố B lập ngày 08/8/2022. Bởi lẽ, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 28 của Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 thì Thanh tra thành phố Bà Rịa không có thẩm quyền tổ chức đối thoại và do Biên bản đối thoại không thuộc Đối tượng khởi kiện. Vì vậy, đề nghị Tòa án xem xét tính hợp pháp của Biên bản đối thoại nêu trên do có liên quan đến Quyết định Giải quyết khiếu nại (lần đầu) số 6915/QĐ-UBND ngày 14/11/2022 (quyết định bị kiện).

- Cơ sở chứng minh:

Tại khoản 1 Điều 30 của Luật Khiếu nại quy định: “*Trong quá trình giải quyết khiếu nại lần đầu, nếu yêu cầu của người khiếu nại và kết quả xác minh nội dung khiếu nại còn khác nhau thì người giải quyết khiếu nại tổ chức đối thoại, người bị khiếu nại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan để làm rõ nội dung khiếu nại, yêu cầu của người khiếu nại và hướng giải quyết khiếu nại; việc đối thoại phải tiến hành công khai, dân chủ*”.

Tại Điều 28 Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Khiếu nại đã quy định:

“1. Trong quá trình giải quyết khiếu nại lần hai, người giải quyết khiếu nại phải tổ chức đối thoại.

a) Người giải quyết khiếu nại lần hai là Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, Giám đốc sở hoặc tương đương phải trực tiếp đối thoại với người khiếu nại”.

Theo quy định trên, thì trong mọi trường hợp người giải quyết khiếu nại (lần đầu) đều không được giao nhiệm vụ cho cơ quan khác để thực hiện việc tổ chức đối thoại.

Người bị kiện là Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố B có văn bản trình bày ý kiến:

1. Diễn biến sự việc có liên quan đến Đơn tố cáo ngày 20/02/2022 và Thông báo không thụ lý giải quyết tố cáo số 272/TB-UBND ngày 23/3/2022 của Chủ tịch UBND thành phố B.

2. Về đơn khiếu nại ngày 20/6/2022 của bà Phạm Thị T và quá trình giải quyết khiếu nại của Chủ tịch UBND thành phố B.

Ngày 20/6/2022, bà Phạm Thị T có đơn khiếu nại Thông báo số 272/TB-UBND ngày 23/3/2022 của UBND thành phố B với yêu cầu UBND thành phố thu hồi, hủy bỏ Thông báo số 272/TB-UBND ngày 23/3/2022 và thụ lý đơn tố cáo đề ngày 20/02/2022 của bà.

Ngày 23/6/2022, UBND thành phố B ban hành Thông báo số 811/TB-UBND về việc thụ lý giải quyết khiếu nại lần đầu và Quyết định số 5310/QĐ-UBND về việc giao cho Thanh tra thành phố xác minh nội dung khiếu nại.

Ngày 19/7/2022, Thanh tra thành phố có Báo cáo số 112/BC-TTr về kết quả xác minh và kiến nghị giải quyết đơn khiếu nại ngày 20/6/2022 của bà Phạm Thị T.

Xét Báo cáo số 112/BC-TTr ngày 19/7/2022 của Thanh tra thành phố. Ngày 27/7/2022, UBND thành phố có Văn bản số 7763/UBND-VP về việc giải quyết đơn của bà Phạm Thị T. Theo đó, UBND thành phố giao Thanh tra thành phố tổ chức đối thoại, công bố kết quả xác minh cho bà T được biết.

Ngày 08/8/2022, Thanh tra thành phố đã phối hợp với Phòng T và UBND phường K tiến hành làm việc, đối thoại với bà T. Tuy nhiên, bà T có ý kiến như sau: *"Tôi không đồng ý với kết quả xác minh mà Thanh tra thành phố đã công bố hôm nay vì lý do chưa tổ chức cho người giải quyết khiếu nại đối thoại với Tôi"*.

Ngày 27/9/2022, UBND thành phố B có Giấy mời số 496/GM-UBND (lần đầu) và ngày 31/10/2022, UBND thành phố B tiếp tục có Giấy mời số 565/GM-UBND (lần hai) mời bà Phạm Thị T tham dự buổi làm việc, đối thoại công bố kết quả xác minh đơn khiếu nại ngày 20/6/2022 của bà T theo quy định của Luật Khiếu nại vào các ngày 30/9/2022 và 01/11/2022. Tuy nhiên, bà T đã vắng mặt, không đến tham dự đối thoại.

Căn cứ Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo và Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành

Luật Khiếu nại, ngày 14/11/2022, Chủ tịch UBND thành phố B đã ban hành Quyết định số 6915/QĐ-UBND về việc giải quyết đơn khiếu nại (đề ngày 20/6/2022) của bà Phạm Thị T (lần đầu). Theo đó, việc bà T khiếu nại yêu cầu thu hồi, hủy bỏ Thông báo số 272/TB-UBND ngày 23/3/2022 của UBND thành phố là không có cơ sở xem xét giải quyết.

3. Ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện:

Trước khi có đơn tố cáo đề ngày 20/02/2022 gửi UBND thành phố tố cáo UBND phường K xâm chiếm diện tích 7.500m² đất thuộc một phần thửa đất số 02/38.384m² tờ bản đồ số 11, phường K và tẩy xóa thửa đất số 02, tờ bản đồ số 11 trong Sổ Mục kê năm 2004 trái quy định pháp luật, bà Phạm Thị T đã có đơn khiếu nại UBND phường K liên quan đến phần diện tích 7.500m² thuộc một phần thửa đất số 02/38.384m² tờ bản đồ số 11, phường K và khiếu nại UBND phường K tẩy xóa thửa đất số 02, tờ bản đồ số 11 trong Sổ Mục kê năm 2004 phường K. Các khiếu nại trên của bà T đã được xử lý, giải quyết theo quy định.

Bà T cũng đã khởi kiện nhưng Bản án hành chính sơ thẩm số 01/2018/HC-ST ngày 26/11/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa, Bản án hành chính phúc thẩm số 02/2019/HC-PT ngày 21/3/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu và Quyết định Giám đốc thẩm số 08/2020/HC-GĐT ngày 24/3/2020 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đã bác yêu cầu khởi kiện của bà Phạm Thị T và ông Phạm Văn M về việc yêu cầu UBND phường K chấm dứt hành vi đóng cọc, đo vẽ đối với diện tích 7.500,0m² thửa số 02/38.384,0m² tờ bản đồ số 11, phường K.

Bà Phạm Thị T tố cáo UBND phường K sau khi đã khiếu nại UBND phường K và đã được giải quyết khiếu nại theo quy định nhưng bà T không cung cấp được tài liệu, chứng cứ xác định UBND phường K có hành vi vi phạm pháp luật.

Như vậy, xuất phát từ việc bà T khiếu nại, khởi kiện UBND phường K và đã được giải quyết theo quy định nhưng bà T vẫn không đồng ý và chuyển sang có đơn tố cáo đề ngày 20/02/2022. Tuy nhiên, bà T không cung cấp được tài liệu, chứng cứ chứng minh người đã giải quyết khiếu nại của bà T (UBND phường K) đã có hành vi vi phạm pháp luật.

Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 29 Luật Tố cáo năm 2018 quy định:

“Điều 29. Thụ lý tố cáo:

1. Người giải quyết tố cáo ra quyết định thụ lý tố cáo khi có đủ các điều kiện sau đây:

d) Nội dung tố cáo có cơ sở để xác định người vi phạm, hành vi vi phạm pháp luật.

Trường hợp tố cáo xuất phát từ vụ việc khiếu nại đã được giải quyết đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật nhưng người khiếu nại không đồng ý mà chuyển sang tố cáo người đã giải quyết khiếu nại thì chỉ thụ lý tố cáo khi người tố cáo cung cấp được thông tin, tài liệu, chứng cứ để xác định người giải quyết khiếu nại có hành vi vi phạm pháp luật”.

Căn cứ diễn biến sự việc và đối chiếu quy định trên, đơn tố cáo đề ngày 20/02/2022 của bà Phạm Thị T thuộc trường hợp không thụ lý tố cáo và việc UBND thành phố Bà Rịa ban hành Thông báo số 272/TB-UBND ngày 23/3/2022 về việc không thụ lý giải quyết tố cáo là đúng theo quy định pháp luật. Việc bà T khiếu nại yêu cầu thu hồi, hủy bỏ Thông báo số 272/TB-UBND ngày 23/3/2022 của UBND thành phố B là không có cơ sở xem xét giải quyết. Chủ tịch UBND thành phố B đã ban hành Quyết định số 6915/QĐ-UBND ngày 14/11/2022 về việc giải quyết đơn khiếu nại (đề ngày 20/6/2022) của bà Phạm Thị T (lần đầu) theo quy định.

Do đó, trong trường hợp người khởi kiện không rút đơn khởi kiện, căn cứ điểm a khoản 2 Điều 193 Luật Tổ tụng hành chính, đề nghị Tòa án tuyên bác yêu cầu khởi kiện của bà Phạm Thị T.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 162/2024/HC-ST ngày 08/11/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đã tuyên xử:

Không chấp nhận khởi kiện của bà Phạm Thị T về các yêu cầu sau:

- Yêu cầu Tòa án hủy toàn bộ Quyết định giải quyết khiếu nại (lần đầu) số 6915/QĐ-UBND ngày 14/11/2022 của Chủ tịch UBND thành phố B.

- Đề nghị Tòa án buộc Chủ tịch UBND thành phố B phải thụ lý giải quyết lại Đơn khiếu nại đề ngày 20/6/2022 của bà Phạm Thị T theo đúng thủ tục Luật Khiếu nại quy định.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 20/12/2024 bà Phạm Thị T là người khởi kiện kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm đề nghị sửa án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm,

Bà Phạm Thị T có đơn xin xét xử vắng mặt, vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và yêu cầu kháng cáo.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị kiện trình bày: Đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến của Viện kiểm sát về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án ở giai đoạn phúc thẩm:

Về tố tụng: Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật; các đương sự tham gia tố tụng chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của Luật Tổ tụng hành chính.

Về nội dung: Xét kháng cáo của bà Phạm Thị T, Tòa án cấp sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà T là có cơ sở. Bà T kháng cáo không có căn cứ. Đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ ý kiến của các bên đương sự và quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quan hệ pháp luật, thời hiệu khởi kiện:

Ngày 05/9/2022, bà Phạm Thị T nộp đơn khởi kiện tại Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu yêu cầu Tòa án tuyên hành vi của Chủ tịch UBND thành phố B về việc không ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu theo “*Thông báo thụ lý giải quyết khiếu nại lần đầu số 811/TB-UBND ngày 23/6/2022*” là hành vi hành chính trái pháp luật; đề nghị Tòa án buộc Chủ tịch UBND thành phố B phải ban hành quyết định giải quyết khiếu nại. Ngày 23/8/2024, bà T có đơn thay đổi yêu cầu khởi kiện, chỉ khởi kiện Quyết định số 6915/QĐ-UBND ngày 14/11/2022 của Chủ tịch UBND thành phố B về việc giải quyết đơn khiếu nại của bà T (viết tắt: Quyết định số 6915).

Theo quy định tại Điều 116; Điều 30 và Điều 32 Luật Tổ tụng hành chính, thời hiệu khởi kiện vẫn còn, Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu thụ lý và giải quyết là đúng thẩm quyền.

[2] Xét kháng cáo của bà Phạm Thị T, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Ngày 20/6/2022, bà Phạm Thị T có đơn khiếu nại Thông báo số 272/TB-UBND ngày 23/3/2022 của UBND thành phố B với yêu cầu UBND thành phố B thu hồi, hủy bỏ Thông báo số 272/TB-UBND ngày 23/3/2022 và thụ lý đơn tố cáo đề ngày 20/02/2022 của bà.

Ngày 23/6/2022, UBND thành phố B ban hành Thông báo số 811/TB-UBND về việc thụ lý giải quyết khiếu nại lần đầu và Quyết định số 5310/QĐ-UBND về việc giao cho Thanh tra thành phố Bà Rịa xác minh nội dung khiếu nại.

Ngày 19/7/2022, Thanh tra thành phố B có Báo cáo số 112/BC-TTr về kết quả xác minh và kiến nghị giải quyết đơn khiếu nại ngày 20/6/2022 của bà Phạm Thị T.

Xét Báo cáo số 112/BC-TTr ngày 19/7/2022 của Thanh tra thành phố. Ngày 27/7/2022, UBND thành phố B có Văn bản số 7763/UBND-VP về việc giải quyết đơn của bà Phạm Thị T. Theo đó, UBND thành phố B giao Thanh tra tổ chức đối thoại, công bố kết quả xác minh cho bà T được biết.

Ngày 08/8/2022, Thanh tra thành phố B đã phối hợp với Phòng T và UBND phường K tiến hành làm việc, đối thoại với bà T. Tuy nhiên, bà T có ý kiến như sau: “*Tôi không đồng ý với kết quả xác minh mà Thanh tra thành phố đã công bố hôm nay vì lý do chưa tổ chức cho người giải quyết khiếu nại đối thoại với tôi*”.

Ngày 27/9/2022, UBND thành phố B có Giấy mời số 496/GM-UBND (lần đầu) và ngày 31/10/2022, UBND thành phố B tiếp tục có Giấy mời số 565/GM-UBND (lần hai) mời bà Phạm Thị T tham dự buổi làm việc, đối thoại công bố kết quả xác minh đơn khiếu nại ngày 20/6/2022 của bà T theo quy định của Luật

Khiếu nại vào các ngày 30/9/2022 và 01/11/2022. Tuy nhiên, bà T đã vắng mặt, không đến tham dự đối thoại.

Căn cứ Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo và Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Khiếu nại, ngày 14/11/2022, Chủ tịch UBND thành phố B đã ban hành Quyết định số 6915/QĐ-UBND về việc giải quyết đơn khiếu nại (đề ngày 20/6/2022) của bà Phạm Thị T là tuân thủ quy định tại khoản 1 Điều 30 của Luật Khiếu nại, Điều 18 Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Khiếu nại, là hoàn toàn đúng trình tự, thủ tục và thẩm quyền quy định của pháp luật.

[3] Từ những phân tích và nhận định nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử đúng pháp luật. Bà T kháng cáo không có cơ sở, không đưa ra tình tiết gì mới làm thay đổi nội dung vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bà T, giữ nguyên bản án sơ thẩm như đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh cũng như người bảo vệ quyền và lợi ích cho người bị kiện đề nghị.

[4] Về án phí hành chính phúc thẩm: Bà T là người cao tuổi nên được miễn án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 30; 32; 116; Điều 193; khoản 1 Điều 241; Điều 348 và Điều 349 của Luật Tổ tụng hành chính;

Căn cứ khoản 1 Điều 30 của Luật Khiếu nại;

Căn cứ Điều 18 Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Không chấp nhận kháng cáo của bà Phạm Thị T. Giữ nguyên Bản án hành chính sơ thẩm số 162/2024/HC-ST ngày 08/11/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, cụ thể như sau:

1. Không chấp nhận khởi kiện của bà Phạm Thị T về các yêu cầu sau:

- Yêu cầu Tòa án huỷ toàn bộ Quyết định giải quyết khiếu nại (lần đầu) số 6915/QĐ-UBND ngày 14/11/2022 của Chủ tịch UBND thành phố B.

- Đề nghị Tòa án buộc Chủ tịch UBND thành phố B phải thụ lý giải quyết lại Đơn khiếu nại đề ngày 20/6/2022 của bà Phạm Thị T theo đúng thủ tục Luật Khiếu nại quy định.

2. Án phí hành chính sơ thẩm: Bà Phạm Thị T được miễn nộp án phí do là người cao tuổi.

Hoàn trả lại cho bà Phạm Thị T số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000472 ngày 11/10/2022 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

3. Về án phí hành chính phúc thẩm: Bà Phạm Thị T được miễn nộp án phí.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSNDCC tại TP Hồ Chí Minh;
- TAND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;
- Cục THADS tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;
- Đương sự;
- Lưu HSVA (NTCL).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký tên và đóng dấu)**

Đinh Ngọc Thu Hương